ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 478 /QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền quyết định một số nội dung trong công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 08/TTr-SKHCN ngày 19 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Phạm vi áp dụng: Việc ủy quyền được áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

2. Nội dung ủy quyền:

Ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định một số nội dung trong công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông *(gọi tắt là nhiệm vụ khoa học và công nghệ)* theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước *(viết tắt là Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN)*, gồm:

2.1. Tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh do các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.2. Xây dựng đặt hàng theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.3. Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 8 và Điều 10 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.4. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức mở, kiểm tra, xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn (đối với các hồ sơ không hợp lệ) theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.5. Cử đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ tham gia Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.6. Cử thành viên tham gia Tổ chuyên gia kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức chủ trì, cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm và nhiệm vụ có tính phức tạp theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.7. Xem xét, thông báo kết quả tuyển chọn theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.8. Tiếp nhận hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thiện theo Kết luận của Hội đồng tuyển chọn, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến Kết luận của Hội đồng tuyển chọn, tài liệu quy định và các tài liệu liên quan khác của Tổ chức chủ trì và Chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển để tổ chức thẩm định kinh phí theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.9. Tiếp nhận hồ sơ nhiệm vụ khoa học và công nghệ, báo cáo tiếp thu, giải trình theo Kết luận của Tổ thẩm định kinh phí của Tổ chức chủ trì và Chủ nhiệm nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.10. Xem xét, phê duyệt kết quả tuyển chọn theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.11. Lưu giữ, quản lý hồ sơ và công khai thông tin theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.12. Quyết định hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy Quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thông báo tới Tổ chức chủ trì về việc hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy Quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân

thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 khoản 3 Điều 18 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.13. Phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.14. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý hoặc theo đề nghị của Tổ chức chủ trì nhiệm vụ, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, quy định số lượng thành viên và thành phần tham gia Đoàn kiểm tra; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 09/2014/TT-BKHCN.

2.15. Sau khi kết thúc kiểm tra, xác nhận khối lượng công việc, kinh phí thực hiện của nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.16. Trên cơ sở Biên bản và hồ sơ kiểm tra, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định việc thay đổi các nội dung quy định tại khoản 3 khoản 5 Điều 21 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.17. Tiếp nhận và xem xét, ra thông báo tạm dừng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức chủ trì, tổ chức kiểm tra, đánh giá hồ sơ và hiện trường theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; xem xét, quyết định chấm dứt hợp đồng thực hiện nhiệm vụ (Trường hợp cần thiết, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức lấy ý kiến tư vấn của Hội đồng hoặc tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trước khi xem xét, quyết định) theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.18. Tiếp nhận hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 24 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.19. Tiếp nhận báo cáo thẩm định sản phẩm của Tổ chuyên gia theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 25 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2.20. Xử lý kết quả đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 29 và quy định tại Điều 30 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ ủy quyền, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thời gian ủy quyền: Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, trừ trường hợp các quy định của pháp luật về nội dung liên quan có thay đổi.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Lê Trọng Yên